# TIMELINE

| 938 | 981 | 1075 - 1077 | 1258 | 1285 | 1287 - 1288 | 1785 | 1789 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Kháng chiến chống quân Tống (Lý Thường Kiệt) | Kháng chiến chống quân Mông Cổ | Kháng chiến chống quân Nam Hán | Kháng chiến chống quân Nguyên (Trần Nhân Tông; Trần Quốc Tuấn) | Kháng chiến chống quân Xiêm | Kháng chiến chống quân Thanh | Kháng chiến chống quân Nguyên (Trần Thánh Tông; Trần Quốc Tuấn) | Kháng chiến chống quân Tống (Lê Hoàn) |

LIVEWORKSHEETS